



5. MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ

A. PHÂN MÔN LỊCH SỬ

I. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM

Học sinh ôn tập trọng tâm các bài:

Bài 9. Trung Quốc từ thời cổ đại đến thế kỉ VII.

Bài 10. Hy Lạp và La Mã cổ đại

II. YÊU CẦU

1. Nắm vững các sự kiện lịch sử chính, nhân vật lịch sử, địa danh tiêu biểu
2. Nắm được kĩ năng làm bài TL và TN.

III. HÌNH THỨC KIỂM TRA: Gồm 4 điểm TN và 6 điểm TL.

IV. CÂU HỎI GỢI Ý

1) Câu hỏi dạng trắc nghiệm (4 điểm)

Câu 1. Hai dòng sông nào gắn liền với nền văn minh Trung Quốc cổ đại?

- | | |
|-----------------------------------|--------------------------|
| A. Sông Hoàng Hà và Trường Giang. | B. Sông Ấn và sông Hằng. |
| C. Sông Ô- phrát và sông Ti-gơr. | D. Sông Hồng và sông Đà. |

Câu 2. Từ thế kỉ XXI-III TCN, lịch sử Trung Quốc trải qua các triều đại nào?

- | | |
|----------------------|------------------------|
| A. Hạ, Thương, Chu. | B. Tống, Nguyên, Minh. |
| C. Tùy, Đường, Tống. | D. Tần, Hán, Tấn. |

Câu 3. Tần Thủy Hoàng thống nhất lãnh thổ Trung Quốc vào thời gian nào?

- | | |
|-----------------|-----------------|
| A. Năm 223 TCN. | B. Năm 222 TCN. |
| C. Năm 221 TCN. | D. Năm 220 TCN. |

Câu 4. Ai là người đặt nền móng cho nền sử học ở Trung Quốc?

- | | |
|----------------|----------------|
| A. Hàn Phi Tử. | B. Ban Cố. |
| C. Phạm Diệp | D. Tư Mã Thiên |

Câu 5. Công trình kiến trúc tiêu biểu cho nền văn minh Trung Quốc là:

- | | |
|--------------------------|------------------------|
| A. Vạn lí trường thành. | B. đền Pác-tê-nông. |
| C. đại bảo tháp San-chi. | D. vườn treo Ba-bi-lon |

Câu 6. Công trình kiến trúc nào dưới đây của nhân dân Trung Quốc đã được tổ chức UNESCO công nhận là di sản văn hóa thế giới?

- | | |
|--------------------------|------------------------|
| A. Vạn lí trường thành. | B. Đền Pác-tê-nông. |
| C. Đại bảo tháp San-chi. | D. Vườn treo Ba-bi-lon |

Câu 7. Người Trung Quốc đã xây dựng nền văn minh đầu tiên ở lưu vực dòng sông nào?

- | | |
|----------------------|------------------------|
| A. Sông Trường Giang | C. Sông Hoàng Hà |
| B. Sông Tùng Hoa | D. Sông Hắc Long Giang |

Câu 8. Năm 221 TCN, ở Trung Quốc ai đã thống nhất lãnh thổ, tự xưng là Hoàng đế?



TRƯỜNG THCS BA ĐÌNH

A. Lưu Bang

B. Tần Thủy Hoàng

C. Lý Uyên

D. Hạ Vũ

Câu 9. Người đặt nền móng cho sự hình thành Nho giáo ở Trung Quốc, ông là ai?

A. Khổng Tử

B. Lão Tử

C. Tư Mã Thiên

D. Ban Cố

Câu 10. Tên gọi bộ sử học lớn nhất Trung Quốc thời cổ đại là gì?

A. Hán thư của Ban Cố

C. Sử kí của Tư Mã Thiên

B. Thông Điển của Đỗ Huy

D. Sử Thông của Lưu Tri Kỷ

2) Câu hỏi dạng tự luận (6 điểm)

Câu 1. Xây dựng trục thời gian từ thời nhà Hán đến thời nhà Tùy ở Trung Quốc.

Câu 2. Nêu một số thành tựu văn minh tiêu biểu của người Trung Quốc từ thời cổ đại đến thế kỉ VII.

Câu 3. Trình bày những điều kiện tự nhiên của nền văn minh Hy Lạp – La Mã cổ đại.

Câu 4. Đặc điểm cuộc sống ban đầu của cư dân Hy Lạp và La Mã là gì?

B. PHẦN MÔN ĐỊA LÝ

I. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM.

Bài 6. Trái Đất trong hệ Mặt Trời

Bài 7. Chuyển động tự quay quanh trục của Trái Đất và hệ quả

Bài 8. Chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời và hệ quả

II. PHẦN LÝ THUYẾT.

Câu 1. Hệ Mặt Trời có mấy hành tinh? Trái Đất nằm ở vị trí thứ mấy trong hệ Mặt Trời.

Câu 2. Trình bày đặc điểm của chuyển động tự quay quanh trục của Trái Đất

Câu 3. Phân tích hiện tượng ngày đêm luân phiên trên Trái Đất và sự lệch hướng của các vật chuyển động trên bề mặt Trái Đất.

Câu 4. Trình bày đặc điểm của chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời.

Câu 5. Trình bày hiện tượng mùa ở bán cầu Bắc và bán cầu Nam trên Trái Đất vào ngày 22/6 (hạ chí) và ngày 22/12 (đông chí)

Câu 6. Trình bày hiện tượng ngày, đêm dài ngắn khác nhau ở bán cầu Bắc và bán cầu Nam trên Trái Đất vào ngày 22/6 (hạ chí) và ngày 22/12 (đông chí).

III. PHẦN THỰC HÀNH.

Câu 1. Tính giờ của các địa phương theo giờ G.M.T.

CHÚC CÁC CON HỌC SINH ÔN TẬP TỐT!